



桜丘国際日本語学校

SAKURAGAOKA INTERNATIONAL JAPANESE LANGUAGE SCHOOL

QUY CHẾ TUYỂN SINH



17-5 Sakuragaoka-chou, Shibuya-ku 150-0031, Tokyo

TEL: +81-3-6416-0021

FAX: +81-3-6809-0621

I. Khóa học tuyển sinh

Khóa học	Đối tượng	Kỳ nhập học	Chương trình học	Thời gian giờ học	Tổng thời gian giờ học
2 Năm	Đối tượng là học sinh có nguyện vọng học từ tiếng Nhật cơ bản sau khi kết thúc 2 năm, học tiếp lên trường chuyên môn • đại học • cao học.	Kỳ tháng 4	Tiếng Nhật (chữ cái • ngữ pháp • đọc hiểu viết văn • nghe hiểu • hội thoại) Chuẩn bị cho kỳ thi du học sinh Nhật. Chuẩn bị cho kỳ thi năng lực tiếng Nhật. Chuẩn bị cho kỳ thi đại học • cao học.	Toàn thời gian 9 : 10 ~ 15 : 00 5 ngày /tuần (thứ 2 ~ thứ 6) 5 giờ/ngày Tổng cộng 25 giờ/tuần Tổng 900 giờ/năm.	1800 giờ

II. Điều kiện đăng ký

- Những người đã hoàn thành ít nhất 12 năm học ở một quốc gia khác ngoài Nhật Bản và đủ 18 tuổi trở lên tại thời điểm nhập học.
- Những người chấp nhận với mục 1 ở trên tại trường của chúng tôi (trường chúng tôi chấp nhận những người theo khoản 1 ở trên)
- Những người có nguyện vọng học tập mạnh mẽ và có mục tiêu rõ ràng.
- Những người học tiếng Nhật trên 150 tiếng tại Việt Nam, có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật dưới đây.
- Những người có sức khỏe thể chất và tinh thần tốt, đủ năng lực hành vi cá nhân. Sau khi đỗ phỏng vấn, bạn cần phải nộp giấy chứng nhận kiểm tra sức khỏe.
- Những người có điều kiện kinh tế gia đình tốt và đủ khả năng chi trả các chi phí khi đi du học.

Số thứ tự	Thể loại kỳ thi	Điều kiện số điểm - cấp độ
1	Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT)	N5 trở lên
2	Kiểm tra năng lực tiếng Nhật cơ bản J.TEST	Cấp độ F-G trên 250 điểm
3	Kiểm tra tiếng Nhật chuyên ngành và giao tiếp J-cert	A2.1 (sơ cấp) trở lên
4	Tiếng Nhật NAT-TEST	Cấp 5 trở lên
5	Kiểm tra năng lực tiếng Nhật thương mại BJT	300 điểm trở lên
6	STBJ (Kiểm tra tiếng Nhật thương mại tiêu chuẩn)	350 điểm trở lên
7	Kỳ thi năng lực tiếng Nhật cơ bản TOPJ	Sơ cấp A-5 trở lên
8	Kỳ thi năng lực tiếng Nhật JLCT	JCT5 trở lên
9	Kiểm tra tiếng Nhật giao tiếp (PJC Bridge)	Đánh giá C trở lên
10	Kỳ thi năng lực tiếng Nhật JPT	315 điểm trở lên

III. Phương pháp lựa chọn

Việc lựa chọn sẽ dựa trên kết quả của việc xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn.

Về phỏng vấn sẽ phỏng vấn qua mạng internet hoặc tại nước sở tại.

Lịch trình phỏng vấn và kiểm tra tại nước sở tại nhà trường sẽ liên lạc với người nộp đơn hoặc người đại diện.

IV. Quy trình nộp đơn

1. Thời gian nộp đơn

Nhập học kỳ tháng 4: Nộp đơn từ ngày 1 tháng 7 đến ngày 15 tháng 10 của năm trước.

2. Hồ sơ xin học

☞ ... Vui lòng gửi chứng chỉ từ ngày 1 tháng 9 của năm trước.

	Nộp hồ sơ	Điều cần chú ý khi nộp hồ sơ
Hồ sơ người nộp đơn	Đơn xin nhập học (theo mẫu chỉ định của nhà trường)	<ul style="list-style-type: none"> Giấy chứng nhận tên trường • ngày tốt nghiệp • địa chỉ tuyệt đối phải trùng khớp với bản gốc. Hãy ký tên bằng chữ ký của chính bạn. Nếu bạn nhập học vào trường tiểu học từ khi dưới 5 tuổi hoặc trên 8 tuổi thì bạn cần có chứng chỉ của trường tiểu học.
	Lý do đi du học và dự định sau khi hoàn thành (theo mẫu chỉ định của nhà trường)	<ul style="list-style-type: none"> Hãy viết cụ thể lý do tới Nhật học tiếng Nhật và dự định sau khi hoàn thành chương trình học tiếng Nhật. Nếu bạn đã từng đi làm, bạn hãy điền vào mục đích học tiếng Nhật, học ở đâu, kế hoạch cụ thể sau khi về nước, cần có bằng chứng về việc làm, thu nhập, thư giới thiệu từ công ty.
	Bản cam kết (theo mẫu chỉ định của nhà trường)	<ul style="list-style-type: none"> Chữ ký của người nộp đơn và chữ ký của người bảo lãnh phải được ký bằng chính người nộp đơn và người bảo lãnh (cha, mẹ...)
	Bằng tốt nghiệp hoặc chứng chỉ tốt nghiệp giáo dục cấp học cuối cùng (bản gốc) ☞	
	Bảng điểm cấp học giáo dục cuối cùng (bản gốc) ☞ (Chỉ áp dụng cho người liên quan) Giấy chứng nhận học sinh • Giấy chứng nhận tốt nghiệp dự kiến (bản gốc) ☞	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp bảng điểm từ khi nhập học cho đến khi tốt nghiệp.
	(Chỉ áp dụng cho người liên quan) Giấy chứng nhận làm việc • Giấy chứng nhận nghỉ việc (bản gốc) ☞	
	Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật (bản gốc) ☞	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp cả ①② ① Kết quả của kỳ thi năng lực tiếng Nhật (Giới hạn trong các kỳ thi có ở trang trước 「2, bảng cấp yêu cầu」) ② Giấy chứng chỉ học tiếng Nhật từ 150 giờ trở lên.
	Ảnh (4cm×3cm) 6 tấm	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp ảnh chụp gần nhất trong vòng 3 tháng. Hãy nộp ảnh thẻ chân dung • không đội mũ • nền xanh hoặc trắng.
	Photo hộ chiếu	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp bản photo trang ảnh khuôn mặt của bạn và trang thủ tục nhập cư vào Nhật.
	Kỳ thi tuyển sinh đại học • Giấy chứng nhận trình độ học vấn (bản gốc) ☞	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp giấy chứng nhận kết quả thành tích kỳ thi tuyển sinh đại học. Nếu bạn tốt nghiệp đại học cao đẳng hãy nộp giấy chứng nhận trình độ học (bằng tốt nghiệp)

Hồ sơ người	Đơn bảo lãnh kinh phí (theo mẫu chỉ định của nhà trường)	<ul style="list-style-type: none"> Hãy trình bày cụ thể chi tiết chi phí và phương thức thanh toán. Mục ký tên của người bảo lãnh kinh phí phải ký bằng chữ viết tay. Nếu người bảo lãnh kinh phí cư trú tại Nhật Bản, vui lòng tham
-------------	---	---

	khảo mục số ⑧ của trang 4 phần 4 điều cần chú khi nộp hồ sơ.
Chứng minh số dư tiền gửi của người bảo lãnh kinh phí (bản gốc)	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp bản số dư tiền gửi tương đương 3,000,000yen. Hãy nộp bản gần đây nhất nếu có thể.
Tài liệu chứng minh quá trình tích lũy tài chính của người bảo lãnh kinh phí ※	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp một bản sao của sổ ngân hàng với tiền gửi và tiền rút trong ba năm gần đây hoặc bản gốc in sao kê thông tin tài khoản ngân hàng thể hiện rõ số tiền gửi và rút với tiền gửi được lưu lại trong ba năm qua.
Giấy chứng nhận việc làm của người bảo lãnh kinh phí ※ Cần có một bản sao của sổ đăng ký doanh nghiệp, nếu nhà tài trợ là nhân viên công ty (chủ tịch / đại diện) và bắt buộc phải có một bản sao giấy phép kinh doanh, nếu nhà tài trợ là chủ sở hữu duy nhất.	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp bản xác nhận gồm có tên công ty, địa chỉ và số điện thoại chính thức của công ty người bảo lãnh. Nếu nhà tài trợ là một nhân viên công ty (chủ tịch / đại diện doanh nghiệp) thì cần phải có một bản sao đăng ký doanh nghiệp. Nếu nhà tài trợ là một người kinh doanh cá nhân thì cần phải có một bản sao giấy phép kinh doanh.
Giấy chứng nhận thu nhập và thuế của người bảo lãnh (bản gốc)※	<ul style="list-style-type: none"> Hãy nộp bản số tiền thuế thu nhập cá nhân hoặc bản thu nhập trong vòng 3 năm qua được phát hành bởi công ty, biểu mẫu có tên công ty địa chỉ số điện thoại. Nếu người bảo lãnh kinh phí là công ty tư nhân hãy nộp giấy chứng nhận thuế trong 3 năm qua do cơ quan thuế cấp. Nếu người bảo lãnh kinh phí sinh sống ở Nhật hãy nộp giấy chứng nhận nộp thuế do văn phòng thị chính cấp.
Tài liệu chứng minh mối quan hệ với người nộp đơn (bản gốc)※	<ul style="list-style-type: none"> Nộp sổ hộ khẩu gia đình bao gồm các thành viên trong gia đình.

※ Vui lòng liên hệ trước để đăng ký.

3. Phương pháp nộp đơn

Trong thời gian nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ hoặc người đại diện nộp hồ sơ cần trực tiếp tới trường hoặc gửi bưu điện.

4. Điều cần chú ý khi nộp hồ sơ

- ① Sau khi điền vào những thủ tục giấy tờ hồ sơ như lý do đi du học, bản thanh toán chi phí ... hãy ký tên bằng chữ ký viết tay của chính người đó.
- ② Tất cả các chứng chỉ được cấp bằng các ngôn ngữ khác tiếng Nhật phải được gửi kèm theo bản dịch tiếng Nhật. Ghi tên người dịch và thông tin liên lạc vào trong bản dịch (trong trường hợp là một tổ chức, hãy ghi rõ tên, địa chỉ và thông tin liên hệ của tổ chức)
- ③ Giấy chứng nhận trong hồ sơ, nếu nhập học kỳ tháng 4 hãy nộp bản được soạn thảo sau ngày 1 tháng 9 của năm trước.
- ④ Toàn bộ tài liệu hồ sơ sử dụng bút xóa hay chỉnh sửa không được chấp nhận (tất cả các tài liệu viết lại từ trên sẽ không hợp lệ)
- ⑤ Nếu hồ sơ cần phải nộp bằng bản photo thì nhất định phải photo bằng khổ giấy A4 (có thể thu nhỏ lại)
- ⑥ Sau khi nộp hồ sơ, nếu phát hiện ra sai sự thật sẽ bị hủy bỏ tư cách nhập học ngay lập tức.
- ⑦ Nếu hồ sơ không đầy đủ (như thiếu giấy tờ tài liệu, điền thiếu thông tin, bỏ sót đóng dấu, bỏ sót ký tên...) sẽ không thể tiếp nhận hồ sơ nên hãy chú ý.
- ⑧ Nếu người bảo lãnh sống tại Nhật Bản, hoặc người làm thủ tục sống ở Nhật, hãy trao đổi với nhà trường trước và mang theo các tài liệu sau đây và nộp đơn trực tiếp tới văn phòng giao dịch của trường.
 - (1) Bản thanh toán chi trả (theo mẫu chỉ định của nhà trường)
 - (2) Giấy chứng nhận việc làm (nếu bạn là nhân viên công ty, cần một bản sao có chứng thực đăng ký của công ty)
 - (3) Giấy chứng nhận nộp thuế (bản ghi rõ mức thu nhập do văn phòng chính phủ phát hành)

- (4) Giấy chứng nhận số dư tiền gửi.
- (5) Bản photo copy sổ ngân hàng.
- (6) Thẻ cư trú (bản bao gồm liệt kê những người trong cùng một gia đình)
 ※Trường hợp người nước ngoài sống tại Nhật cần một bản sao thẻ cư trú in 2 mặt.
- (7) Chứng minh về mối quan hệ với người nộp đơn (như sổ hộ khẩu, đăng ký cư trú, giấy chứng nhận mối quan hệ họ hàng ...)
- ⑨ Chúng tôi có thể yêu cầu "tài liệu tham khảo bổ sung khác" khi cần thiết.
- ⑩ Sau khi kiểm tra của cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh, ngoài bản gốc như bằng tốt nghiệp, các tài liệu khác sẽ không được trả lại. Trường hợp muốn lấy lại, vui lòng hãy nói cho chúng tôi lúc nộp hồ sơ.
- ⑪ Người bảo lãnh kinh phí sẽ chịu trách nhiệm về học phí, chi phí sinh hoạt... của người nộp đơn trong thời gian học, cũng như cho các vấn đề sinh hoạt cá nhân và học lên tiếp. Nếu người bảo lãnh cư trú tại Nhật Bản, người đó phải là người lao động chính với thu nhập ổn định.

V. Học phí

Điều khoản	Số tiền	Thời hạn thanh toán
Phí tuyển chọn	10,000yen	Sau khi được cấp giấy cư trú, hãy thanh toán trong thời gian quy định của nhà trường.
Phí nhập học	20,000yen	
Học phí 1 năm	710,000yen	
Phí tài liệu sách giáo khoa	40,000yen	
Phí hoạt động ngoại khóa	40,000yen	
Phí cơ sở vật chất	60,000yen	
Tổng chi phí năm đầu tiên	880,000yen	

*Trong học phí không bao gồm phí tiệc tốt nghiệp và phí làm album tốt nghiệp.

*Sau khi nhập học phí đón tại sân bay được thanh toán riêng (chỉ đối với người có nhu cầu)

*Ngoài ra, phí khám sức khỏe (khoảng 6,000 yên/năm) và phí bảo hiểm của hiệp hội trường tiếng Nhật (khoảng 10,000 yên/năm) là cần thiết.

【Bảo hiểm y tế quốc dân】

Đối với người nước ngoài sống ở Nhật Bản trên một năm phải tham gia bảo hiểm y tế. Người tham gia bảo hiểm khi khám bệnh chữa trị sẽ được bảo hiểm chi trả 70% và chịu 30% chi phí. Đối với du học sinh phí bảo hiểm 1 năm khoảng 22,000yen. Sinh viên sau khi nhập học sẽ làm thủ tục tại văn phòng thị chính.

VI. Chế độ thưởng học bổng

【Cá nhân trường】 Giải khuyến khích học tập của trường Nhật Ngữ Quốc Tế SAKURAGAOKA

Ví dụ nội dung:

Giải khuyến khích học tiếng Nhật (kỳ thi EJU 350 điểm trở lên thưởng 10,000 yên, đỗ N1 kỳ thi JLPT thưởng 5,500 yên ...)

Giải thưởng xuất sắc kỳ thi trong trường

(Tặng 2 vé ăn trưa miễn phí cho sinh viên đứng nhất lớp trong kỳ thi cuối kỳ mỗi học kỳ)

Giải chuyên cần (Tặng 10,000 yên/năm, có thể nhận được trong 2 năm)

Giải thưởng tiến học (Đổ vào các trường như đại học/ cao học Tokyo, đại học/cao học Kyoto thưởng 100,000 yên...)

【Ngoài ra】 “Giải khuyến khích học tập cho du học sinh nước ngoài do tư nhân tài trợ” Cơ quan hành chính độc lập - cơ chế hỗ trợ sinh viên Nhật Bản.

VII. Quy trình từ khi nộp hồ sơ đến khi nhập học

Sau khi nộp hồ sơ vào trường, chúng tôi sẽ tiến hành chọn lọc hồ sơ.

↓
Sau khi chọn lọc hồ sơ, sẽ tổ chức phỏng vấn rồi thông báo đến các sinh viên đỗ.

↓
Sau khi nộp các tài liệu cần thiết còn thiếu, đánh giá tại trường, nộp đơn xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú tại cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh.

↓
Giấy chứng nhận tư cách lưu trú được cấp hay không được cấp sẽ được cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh thông báo về trường.

↓ Cuối tháng 2 năm sau
Tư cách lưu trú được cấp hay không được cấp sẽ được trường chúng tôi thông báo về trung tâm du học hoặc người nộp đơn.

↓
Vui lòng nộp học phí và các khoản phí khác cho trường thông qua trung tâm du học hoặc người nộp đơn.

↓
Trường sau khi xác nhận thanh toán, giấy chứng nhận tư cách lưu trú, giấy nhập học bản gốc và hướng dẫn chuẩn bị nhập cảnh sẽ được nhà trường gửi đến trung tâm du học hoặc người nộp đơn bằng đường bưu điện.

↓
Người nộp đơn mang giấy chứng nhận tư cách lưu trú và giấy nhập học đến đại sứ quán Nhật hoặc lãnh sự quán tại Việt Nam để xin visa.

↓
Nếu bạn nhận được thị thực (visa) xin vui lòng liên hệ với trường ngay lập tức. Ngày nhập cảnh vào Nhật Bản theo sự sắp xếp của trường.

↓
Sau khi nhập cảnh vào Nhật Bản, tại trường sẽ thực hiện kỳ thi xếp lớp đầu vào.

↓
Lễ khai giảng • Buổi hướng dẫn • Bắt đầu tiết học.

VIII. Mục khác

1. Chi phí sinh hoạt ở Nhật Bản

- ① Một tháng chi phí sinh hoạt trung bình ngoài học phí (bao gồm cả chi phí ký túc xá) là khoảng 120,000yen mỗi tháng là cần thiết.
- ② Rất khó để trang trải tất cả các chi phí sinh hoạt với công việc bán thời gian, vì vậy bạn nên chuẩn bị đủ tiền.
- ③ Khi tới Nhật hãy mang khoảng 600,000yen để chi phí sinh hoạt và phí ký túc xá trong khoảng nửa năm đầu, phí đầu vào khi nhập ký túc xá...
- ④

2. Làm thêm

Với tư cách lưu trú là du học sinh, nếu muốn làm việc bán thời gian trong thời gian rảnh thì cần phải có "Giấy phép tư cách hoạt động bên ngoài" từ cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh cấp.

3. Nhà ở

- ① Để yên tâm học tập, chúng tôi sẽ giới thiệu ký túc xá sinh viên cho những người có nguyện vọng.
- ② Chi phí của ký túc xá sinh viên khác nhau tùy thuộc vào ký túc xá, nhưng thường tháng đầu tiên phải trả khoảng 236,000yen trở lên như một khoản phí ban đầu.
- ③ Nếu bạn có kế hoạch sống cùng gia đình hoặc người thân ở Nhật Bản, vui lòng thông báo trước cho chúng tôi. Có thể có cuộc phỏng vấn nói chuyện với người sống cùng và tới thăm nhà. Người sống chung đồng thời cũng sẽ phải nộp bằng chứng tài liệu chứng minh danh tính.